

ĐỊA TẠNG BỒ TÁT CHÚ LUÂN

Soạn dịch: HUYỀN THANH



Chú Luân này ghi chép 2 bài Chú của Bồ Tát Địa Tạng là:

- 1_ **Thánh Địa Tạng Bồ Tát Đà La Ni**, hoặc có tên gọi là **Cụ Túc Thủy Hỏa Cát Tường Quang Minh Đại Kỳ Minh Chú Tổng Trì Chương Cú**
- 2_ **Địa Tạng Tâm Chân Ngôn**

_ Ý nghĩa của 2 bài Chú này được ghi nhận như sau:

1_ **Thánh Địa Tạng Bồ Tát Đà La Ni** là Thần Chú có công năng tăng trưởng tài bảo, thể lực

Địa Tạng Bồ Tát vì muốn khiến cho chúng sinh hay đạt được tất cả Pháp lành của Thế Gian như là: Tăng trưởng ghi nhớ, thọ mệnh, thân thể, sức lực của thân thể, danh tiếng, và khiến cho họ tăng trưởng tất cả Pháp lành của Xuất Thế Gian như là: Trí Tuệ, Đại Từ, Đại Bi... mà tuyên nói Thần Chú chẳng thể nghĩ bàn như bên dưới.

Thần Chú này hay khiến cho danh tiếng truyền ra khắp thế giới và hay tăng trưởng tất cả tinh khí vị ngon của Đại Địa, khiến cho ánh sáng của Trí Tuệ sinh khắp nơi, cho đến viên mãn Bồ Tát Hạnh, thành tựu Niết Bàn Giải Thoát.

Chân Ngôn chẳng thể nghĩ bàn này tên là: “**Cụ Túc Thủy Hỏa Cát Tường Quang Minh Đại Kỳ Minh Chú Tổng Trì Chương Cú**”.

Chân Ngôn này hay khiến tăng trưởng tất cả Pháp trắng trong sạch, tăng trưởng tất cả tinh khí vị ngon của tất cả thực vật như là: Hạt giống, gốc rễ, mầm non, cành lá, hoa quả, dược liệu, ngũ cốc ... Cũng hay khiến cho mưa thuận gió hoà, tăng trưởng có ích cho năng lượng của bốn Đại: Đất, Nước, Gió, Lửa... khiến cho thân tâm vui mừng, Tài Bảo, Thắng Lực, cùng với tất cả và nhân duyên hưởng thụ hoàn cảnh bên ngoài, đều được tăng ích, và khiến Trí Tuệ lanh lợi, đập nát tất cả phiền não.

Chân Ngôn Thần Chú này như sau:

ॐ ऽर्या ऽक्षिति-गर्भ्या बोधि-सत्व्या धारणी

ĀRYA KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA DHĀRAṆĪ

(Thánh Địa Tạng Bồ Tát Đà La Ni)

ॐ नमो रत्न-त्रयाय

NAMO RATNA-TRAYĀYA

(Quy mệnh Tam Bảo)

ॐ नमः ऽर्या ऽक्षिति-गर्भ्या बोधि-सत्व्या महा-सत्व्या

NAMAḤ ĀRYA KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

(Kính lễ Thánh Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát)

ॐ तद्यथा ऽक्षु ऽक्षु ऽक्षु ऽक्षु

TADYATHĀ: KṢAṂ-BHU, KṢAṂ-BHU, KṢUD KṢAṂ-BHU,

(Như vậy: Hay an nhẫn như đất, hay tu hành nhẫn nại sâu xa như đất, an nhẫn như đất nuôi dưỡng vạn vật)

ॐ अकाश ऽक्षु

ĀKĀŚA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất tựa hư không)

ॐ वारा ऽक्षु

VĀRAKA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất mà chuyên lưu)

ॐ अभु ऽक्षु

ĀBHŪ KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất trợ lực cho vạn vật)

ॐ वैरा ऽक्षु

VAIRA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất có năng lực khác thường)

ॐ वाज्र ऽक्षु

VAJRA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất có tính bền chắc chẳng hoại)

ॐ अलोका ऽक्षु

ĀLOKA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất hiển hiện ánh sáng soi chiếu)

ॐ दामा ऽक्षु

DAMA KṢAṂ-BHU

(an nhẫn như đất mà điều phục)

ॐ मणि ऽक्षु

SATYĀMA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất chân thật mãnh liệt)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

SATYA NIRHĀRA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất tăng trưởng sự chân thật)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

VYAVALOKA KṢAN VĀ KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất tương dẫn đến xem xét kỹ lưỡng điều gây tổn hại)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

UPAŚAMA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất mà được sự vắng lặng)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

NAṬANA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất trước mọi sự diễn biến)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

PRAJÑĀ SAMBHUTI RAṆA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất nơi mọi sự đấu tranh sinh ra Trí Tuệ)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

KṢAṆA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất trong mỗi sát na niệm)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

VIŚĪLYA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất trước mọi hành vi độc ác)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

ŚĀSTĀLĀVA KṢAM-BHU
(an nhẫn như đất trước mọi sự khen ngợi)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

VYĀḌA SUTA MAHILE DAHRE DAME ŚAME
(Ý chí kiên cường dứt sự nghĩ nhớ về hiện trạng của người nữ, trẻ con, hung ác)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

CAKRĀSI CAKRA MAṢĪRE KṢĪRE BHĪRE HĪRE GRAH SAMVARA
VRĀTE RATNA PĀLE

(Mọi sự sợ hãi về vũ khí, đao kiếm, binh trận, nơi sinh sống của người dân tộc... thì như đá Kim Cương phụ giúp, ngăn che , tập hợp bảo hộ như vật báu)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺

CA CA CA CA
(mỗi mỗi việc đều đúng như vậy)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

HĪRE MILE EKĀRTHA THAKKURA GOLO
(khiến cho kết hợp như đá Kim Cương, như cái bình Thần Kỳ chỉ có một lợi ích)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

ṬHĀRE ṬHĀRE MILE VĀṬHARE TĀḌE
(đập vỡ sự ngu muội được kết hợp như mỗi đám sương mù màu trắng)

𑀲𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺𑀢𑀺𑀓𑀺

KULE KU MILE AMILE-ANĠO CITTĀVI ARI KILI PARAKILI

(diệt hết sự tà ác bất chính của chúng tộc được kết hợp như tâm vải lông, cũng diệt hết tâm ý đau khổ, oán tặc, oan gia khác

कुसुं सुमले जङ्गे जङ्गुले
KUSA ŚAMALE JAṄGE JAṄGULE

(Tri Thức hiểu biết về chất độc giúp cho con người tránh khỏi sự nguy hại của cây cỏ)

हुरु हुरु हुरु हुरु सुमिले मे
HURU HURU HURU HURU STU-MILE ME
(Tôi mau chóng mau chóng khen ngợi sự khiến cho kết hợp)

मिलेदे समिले तरे
MĪLE EDE ŚAMĪLE TARE
(giúp cho vượt qua mọi sự tạo thành hiển hiển điềm ác)

भदादा हारा हिरा हिरा
BHĀ DADA HĀRA HĪRA HĪRE
(Phóng ra ánh sáng cung cấp trang nghiêm cho được đá Kim Cương, như đá Kim

Cương)

हुरु हुरु नु
HURU HURU NU
(mau chóng mau chóng, vui vẻ phi thường)

भवा राजा विसोदहाने स्वाहा
BHĀVA RAJA VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa bụi dơ của vật, thành tựu tốt lành)

कलियुग विसोदहाने स्वाहा
KALIYUGA VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa thời đại cực ác, thành tựu tốt lành)

कलुष माना विसोदहाने स्वाहा
KALUṢA MANA VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa ý chí bất tịnh, thành tựu tốt lành)

कलुष महाभूता विसोदहाने स्वाहा
KALUṢA MAHĀ-BHŪTA VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa **Đại Chúng** (đất, nước, gió, lửa) bất tịnh, thành tựu tốt lành)

कलुष रसा विसोदहाने स्वाहा
KALUṢA RASA VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa mùi vị bất tịnh, thành tựu tốt lành)

कलुष उजस विसोदहाने स्वाहा
KALUṢA OJAS VIŚODHANE SVĀHĀ
(tịnh hóa năng lực bất tịnh, thành tựu tốt lành)

सर्वे असा परिपूरणे स्वाहा
SARVA ĀŚA PARIPŪRAṆI SVĀHĀ
(thành tựu đầy đủ tất cả ước nguyện)

सर्वे सस्या संपादाने स्वाहा
SARVA SASYA SAMPĀDANE SVĀHĀ
(thành tựu tính viên mãn của tất cả cỏ thuốc, thực vật, lúa đậu)

सर्वे तथगत अधिष्ठिते स्वाहा
SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬHITE SVĀHĀ
(thành tựu sự gia trì của tất cả Như Lai)

सर्व बोधि सत्त्वाधिष्ठिता अनुमोदते स्वहा

SARVA BODHI-SATVA ADHIṢṬHITA ANU MODATE SVĀHĀ

(vui vẻ thuận theo sự gia trì của tất cả Bồ Tát, thành tựu tốt lành)

Khi Địa Tạng Bồ Tát tuyên nói Chân Ngôn thù thắng này lưu chuyển vào núi, sông, trái đất và tất cả Pháp Giới... thời hết thảy cây cỏ trong trái đất đều vui mừng nảy nở tươi tốt thêm, tất cả hoàn cảnh đều thu được sự sinh sôi nảy nở không thể nào so sánh được, hết thảy cộng đồng sinh mệnh cùng phồn thịnh, tốt lành hòa kính tất cả, tràn đầy giữa vũ trụ. Điều này thật sự là khiến cho tất cả Đại Địa được tăng trưởng thủ hộ, tất cả sinh mệnh được tăng ích, có thể nói đó là Chú màu nhiệm kỳ diệu để bảo vệ sinh mệnh.

2_ Địa Tạng Tâm Chân Ngôn:

ॐ ह्रीं ह्रिं ह्रूं ह्रौं ह्रौं ह्रूं ह्रौं ह्रूं

OM_KṢĪH HICARA _ SARVA BODHI HŪM

(Quy mệnh Đấng chủ quản trái đất, khiến cho thành tựu tất cả Tuệ Giác)

04/08/2015